

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST

Ngày: 29 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lưu Huy Hà
- Ông Nguyễn Minh Đức

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tân Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:

- Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên
- Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên

Thành phần tại điểm cầu nhà tạm giữ Công an thị xã Bình Long gồm có:

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Trần Hoàn - Kiểm sát viên

Cán bộ hỗ trợ tư pháp:

- Ông Nguyễn Hoàng Anh
- Ông Bùi Hải Dương

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước và điểm cầu nhà tạm giữ Công an thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Tòa án nhân dân thị xã Bình Long mở phiên tòa xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2023/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thị Th, sinh năm 1986; Tên gọi khác: Không; Đăng ký thường trú: Tổ 02, khu phố BT, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình

Phước; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Tiền án, tiền sự: Không; Cha của bị cáo tên ông Trần Văn Th (đã chết) và mẹ của bị cáo tên bà Đặng Thị H, sinh năm 1953; Bị cáo có chồng tên ông Nguyễn Đức Th đã ly hôn theo Quyết định số 111/2021/QĐST- HNGĐ ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, có 01 con chung, sinh năm 2006, sinh sống cùng ông Nguyễn Đức Th. Ngày 24/11/2022 bị Cơ quan điều tra khởi tố bị can và truy nã đến ngày 06/02/2023 thì ra đầu thú, tạm giữ và chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Tổ 03, khu phố PhTr, phường HCh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước (Có mặt)

3.3 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.3.1 Ông Nguyễn Đức Th, sinh năm 1975 (Có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 02, khu phố BT, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

3.3.2 Ông Phạm Thế Tr, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ 03, khu phố HTh, phường HCh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước (Có mặt)

3.3.3 Bà Trần Thị Bích L, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Tổ 03, khu phố HTh, phường HCh, thị xã BL, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt)

3.3.4 Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Khu phố PhNgh, phường PhĐ, thị xã BL, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt)

3.3.5 Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Khu phố AB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vợ chồng Trần Thị Th và ông Nguyễn Đức Th có một mảnh đất có diện tích 2063,7m² thửa đất số 261, tờ bản đồ số 14, tọa lạc tại khu phố BT, phường AL, thị xã BL đã được Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AO 114209 ngày 18/11/2009 cho hộ ông Nguyễn Đức Th (Viết tắt là Giấy CNQSDĐ). Ông Nguyễn Đức Th ký Hợp đồng ủy quyền số 3731, quyền số 02 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/08/2017 cho vợ là Trần Thị Th được quyền quản lý, sử dụng, thế chấp hoặc thế chấp đảm bảo cho bên thứ ba phần quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AO 114209 có công chứng của Văn phòng Công chứng Vũ Thị Lan với thời hạn 10 năm. Sau đó Thảo đã thế chấp thửa đất trên vay tiền nhiều lần tại Chi nhánh

Agribank thị xã Bình Long - Tây Bình Phước và đến ngày 21/11/2019 số tiền Th đang vay tại Chi nhánh Agribank thị xã Bình Long - Tây Bình Phước là 450.000đ (Bốn trăm năm mươi triệu đồng). Ngày 13/05/2020, Th hỏi vay của ông Phạm Thế Tr 1.500.000.000đ (Một tỷ năm trăm triệu đồng), lãi suất là 2%/ tháng, đóng lãi hàng tháng. Ông Tr đồng ý với yêu cầu phải có tài sản bảo đảm nên Th đi mượn tiền người khác trả cho Aribank Chi nhánh thị xã Bình Long làm thủ tục tất toán lấy lại Giấy CNQSDĐ số: AO 114209 và trong ngày 13/05/2020, Th nói dối với chồng là ông Nguyễn Đức Th lên Văn phòng công chứng ký bổ sung hợp đồng ủy quyền vay Ngân hàng, ông Th tin tưởng và cùng Th đến Văn phòng công chứng Vũ Thị Lan ký không xem nội dung mà ký Hợp đồng ủy quyền số 4914, quyền số 02 TP/CC-SCC/HĐGD cùng ngày 13/05/2020 cho ông Phạm Thế Tr được quản lý, sử dụng, mua, bán, tặng, cho, cho thuê, thế chấp hoặc thế chấp đảm bảo cho bên thứ ba phần quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AO 114209 có công chứng rồi ông Th ra về còn Th nhận 1.500.000.000đ (Một tỉ năm trăm triệu đồng) của ông Tr. Sau đó ông Tr tiếp tục cho Th vay thêm nhiều lần, chót đến tháng 08/2020 thì Th nợ ông Tr tổng cộng số tiền là 3.100.000.000đ (Ba tỉ một trăm triệu đồng), theo thỏa thuận giữa ông Tr với T nếu quá hạn trả lãi 15 ngày mà Th không đưa tiền lãi thì ông Tr được chuyển nhượng thửa đất trên cho người khác. Do nhiều lần quá thời hạn thỏa thuận Th không đóng tiền lãi nên ngày 29/10/2020, ông Tr ký Hợp đồng chuyển nhượng số 11419, quyền số 04 TP/CC - SCC/HĐGD thửa đất trên cho vợ là bà Trần Thị Bích L tại Văn phòng công chứng Vũ Thị Lan. Đến ngày 03/12/2020 Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long đã làm thủ tục đăng ký biến động sang tên cho bà Trần Thị Bích L, hình thức cập nhật trang tư. Ngày 25/12/2020, bà L làm thủ tục thế chấp Giấy CNQSDĐ đối với thửa đất trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu - Chi nhánh thị xã Bình Long (ACB Chi nhánh thị xã Bình Long) để vay tiền, nhân viên ACB Chi nhánh thị xã Bình Long là Nguyễn Văn T đã đến vị trí đất để thẩm định và gặp Trần Thị Th được Th cho biết thửa đất này gia đình Th đã chuyển nhượng cho ông Phạm Thế Tr. Đến khoảng tháng 03/2021, ông Nguyễn Đức Th biết được Trần Thị Th đã sử dụng thửa đất của gia đình vay tiền của ông Tr và đã hoàn tất thủ tục sang tên thửa đất cho bà Trần Thị Bích L nên ông Th thương lượng với ông Tr cho thời hạn 02 tháng để ông Th chuẩn bị tiền trả cho gia đình ông Trg, bà L để lấy lại thửa đất với giá 3.100.000.000đ (Ba tỉ một trăm triệu đồng). Ông Tr đồng ý nhưng quá thời hạn thỏa thuận ông Th cũng không có tiền để thực hiện. Ngày 15/03/2021, Trần Thị Th gọi điện gặp ông Nguyễn Hồng Th đưa cho ông Nguyễn Hồng Th bản photo Giấy CNQSDĐ số: AO 114209, thửa số 261, tờ bản đồ số 14 do Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long cấp ngày 18/11/2009 cho hộ ông Nguyễn Đức Th và Th nói dối với ông Nguyễn Hồng Th thửa đất của gia đình Th đang thế chấp tại Chi nhánh Aribank thị xã Bình Long đã đến kỳ đáo hạn và hỏi ông Nguyễn Hồng Th cho Th vay 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) trả cho Ngân hàng, sau khi Ngân hàng cho gia đình Th vay lại thì Thảo sẽ trả tiền gốc và lãi cho ông Nguyễn Hồng Th nhưng ông Th không đồng ý cho Th vay nên Th tiếp tục đề nghị bán (chuyển nhượng) thửa đất trên cho ông Nguyễn Hồng Th với giá 1.500.000.000đ (Một tỉ

năm trăm triệu đồng), ông Thắng tưởng thật đồng ý mua (nhận chuyển nhượng) thửa đất. Th và ông Nguyễn Hồng Th thỏa thuận là ông Nguyễn Hồng Th đặt cọc cho Th 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) để Th thanh toán nợ tất toán với Ngân hàng và lấy lại Giấy CNQSDĐ để làm thủ tục chuyển nhượng cho ông Nguyễn Hồng Th rồi ông Th viết hợp đồng đặt cọc đồng thời đưa cho Thảo 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng), Th ký bên bán ông Nguyễn Hồng Th ký mua tại tổ 06, khu phố Phú Trung, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long. Đến ngày 17/03/2021, ông Nguyễn Hồng Th chờ không thấy Thảo liên lạc để làm thủ tục sang nhượng thửa đất nên ông Thắng tìm đến nhà Thảo thì Thảo tiếp tục nói dối là chồng của Thảo không đồng ý sang nhượng đất nên ông Thắng đòi lại tiền đặt cọc nhưng Thảo nhiều lần hứa hẹn vẫn không trả tiền. Qua tìm hiểu ông Thắng phát hiện thửa đất trên đã được chuyển nhượng cho gia đình ông Phạm Thế Tr vào ngày 29/10/2020. Ngày 01/06/2021 ông Thắng làm đơn tố cáo Trần Thị Th đến Công an phường An Lộc, thị xã Bình Long và giao nộp 02 đoạn ghi âm được lưu trong 01 đĩa CD có nội dung liên quan đến việc sang nhượng đất giữa ông Nguyễn Hồng Th và Trần Thị Th. Ngày 12/01/2022 vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Bình Long. Tại Cơ quan điều tra Trần Thị Th đã thừa nhận hành vi gian dối nhằm chiếm đoạt 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) của ông Nguyễn Hồng Th.

Cơ quan điều tra ban hành Quyết định số 30/QĐ-ĐTTH ngày 04/4/2022, trưng cầu Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định:

- Chữ ký, chữ viết, dấu vân tay của Trần Thị Th (ký hiệu A2) trên hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được lập ngày 15/03/2021, giữa Trần Thị Th với ông Nguyễn Hồng Th.

- Chữ ký, chữ viết và dấu vân tay của Trần Thị Th, ông Nguyễn Đức Th (ký hiệu A1) trên hợp đồng ủy quyền số công chứng: 4914, quyển số 02TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/05/2020 của Văn phòng công chứng Vũ Thị Lan giữa Thảo, Thắng với ông Phạm Thế Tr.

Tại bản kết luận giám định số 2031/1/KL-KTHS ngày 18/04/2022 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “- Dấu vân tay dưới mục “Bên A” ghi họ tên Trần Thị Th trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1) và dấu vân tay dưới mục “bên bán (A)” ghi họ tên Trần Thị Th trên mẫu cần giám định (ký hiệu A2) với dấu vân tay ngón trỏ phải ghi họ tên Trần Thị Th trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M3, M4) là dấu vân tay của cùng một người.

- Dấu vân tay dưới mục “Bên A” ghi họ tên Nguyễn Đức Th trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1) với dấu vân tay ngón trỏ phải ghi họ tên Nguyễn Đức Th trên các mẫu so sánh (ký hiệu M2, M3) là dấu vân tay của cùng một người”.

Tại bản kết luận giám định số 2031/KL - KTHS ngày 13/5/2022 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “1. Chữ ký đứng tên Trần Thị Th trên các

tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ ký mẫu so sánh đúng tên Trần Thị Th trên các tài liệu ký hiệu M1 đến M8 là do cùng một người ký ra.

2. Chữ viết họ tên “Trần Thị Th” trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ viết mẫu so sánh đúng tên Trần Thị Th trên các tài liệu ký hiệu từ M1 đến M3, M7, M8 là do cùng một người viết ra.

3. Chữ ký đúng tên Nguyễn Đức Th trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký mẫu so sánh đúng tên Nguyễn Đức Th trên các tài liệu ký hiệu M9 đến M13 là do cùng một người ký ra.

4. Chữ viết họ tên “Nguyễn Đức Th” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ viết mẫu so sánh đúng tên Nguyễn Đức Th trên các tài liệu ký hiệu M9 đến M13 là do cùng một người viết ra”.

Ngày 07/05/2023 Cơ quan điều tra đã cho Trần Thị Th nghe 02 đoạn ghi âm do ông Nguyễn Hồng Th giao nộp. Kết quả Trần Thị Th xác nhận nội dung trong 02 đoạn ghi âm trên là cuộc nói chuyện giữa Thảo và ông Nguyễn Hồng Th liên quan đến việc Thảo có nhận 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) của ông Nguyễn Hồng Th nên ông Thắng điện thoại đòi lại tiền.

Tại kết luận giám định số 523/KL - KTHS ngày 16/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: “Không tìm thấy dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung trong hai tập tin cần giám định”.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 08/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố Trần Thị Th về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long giữ quyền công tố, giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; Điều 38, Điều 50 các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Thị Th mức án tù 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm tù.

Về dân sự: Căn cứ theo quy định tại các Điều 127 và Điều 131 Bộ luật Dân sự 2015, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi 2017, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc Trần Thị Th hoàn trả cho ông Nguyễn Hồng Th số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Đối với 02 đoạn ghi âm do ông Nguyễn Hồng Th giao nộp lưu trong đĩa CD trong bao bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước là tài liệu, chứng cứ chuyên theo hồ sơ để lưu vào hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn

diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi vào ngày 15/03/2021, bị cáo Thảo chiếm đoạt của ông Nguyễn Hồng Th số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) tại tổ 6, khu phố Phú Trung, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, bằng thủ đoạn gian dối sau: Bị cáo Thảo đã cầm theo một bản photo Giấy CNQSDĐ số: AO 114209, thửa số 261, tờ bản đồ số 14 do Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long cấp ngày 18/11/2009 cho hộ ông Nguyễn Đức Th và Trần Thị Th đến gặp và nói dối với ông Nguyễn Hồng Th vay 400.000.000 đồng để đáo hạn Ngân hàng nhưng không được chấp nhận nên bị cáo Thảo đề nghị sang nhượng cho ông Thắng giá 1.500.000.000đ (Một tỉ năm trăm triệu đồng), ông Thắng tin và đồng ý nhận chuyển nhượng thửa đất của bị cáo Thảo nên đã ký hợp đồng đặt cọc, ông Thắng đã trả cho bị cáo Thảo 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) tiền đặt cọc. Nhưng mảnh đất bị cáo Thảo đã sang nhượng cho gia đình ông Phạm Thế Tr vào ngày 29/10/2020, ông Thắng yêu cầu bị cáo thực hiện hợp đồng đặt cọc hoặc trả lại tiền đặt cọc cho ông Thắng nhưng bị cáo không hợp tác, không trả lại tiền đặt cọc và chiếm đoạt của ông Nguyễn Hồng Th số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng). Xét lời nhận tội của bị cáo Thảo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm định tại phiên tòa. Đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trần Thị Th đã nhận thức và hối hận về hành vi sai trái của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp, để chấp hành tốt để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và hứa sẽ không tái phạm.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo Trần Thị Th: Bản thân bị cáo Trần Thị Th đã trưởng thành có gia đình nhưng đã ly hôn, do bản tính ham chơi,

lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không chịu khó làm ăn lương thiện, bằng thủ đoạn gian dối bị cáo Thảo đã sang nhượng một mảnh đất có diện tích 2063,7m² thửa đất số 261, tờ bản đồ số 14, tọa lạc tại khu phố BT, phường AL, thị xã BL đã được Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AO 114209 ngày 18/11/2009 cho hộ ông Nguyễn Đức Th, bị cáo đã đem giấy chứng nhận đi vay Ngân hàng sau đó đem đi cầm cố vay tiền của gia đình ông Phạm Thế Tr và ủy quyền cho ông Trọng nhưng không có tiền trả cho ông Trọng và đồng ý để cho ông Trọng sang nhượng cho vợ ông Trọng là bà Trần Thị Bích L, vào ngày 13/5/2020 (Bút lục 207,208, 209), ký sang nhượng hình thức cập nhật trang 4 ngày 03/12/2020, sau đó gia đình bị cáo đã thỏa thuận với ông Trọng, bà Liên trả tiền và nhận lại nhà, đất và sang nhượng lại cho ông Nguyễn Văn Đ vào ngày 21/5/2021. Ngày 15/3/2021, bị cáo Thảo mang bản phô tô giấy chứng nhận quyền sử dụng của mảnh đất có diện tích 2063,7m² thửa đất số 261, tờ bản đồ số 14, tọa lạc tại khu phố BT, phường AL, thị xã BL để sang nhượng mảnh đất và chiếm đoạt của ông Nguyễn Hồng Th số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) hình thức nhận tiền đặt cọc tại địa chỉ tổ 6, khu phố Phú Trung, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long. Sau khi ký hợp đồng đặt cọc và nhận tiền của ông Thắng thì bị cáo không trả tiền lại cho ông Nguyễn Hồng Th, thỏa thuận với ông Nguyễn Đức Th, ông Phạm Thế Tr và bà Trần Thị Bích L để sang nhượng thửa đất cho ông Nguyễn Văn Đ vào ngày 21/5/2021, lấy tiền xong không trả tiền, không hợp tác để trả tiền cho ông Nguyễn Hồng Th mà bỏ trốn cho đến khi bị truy nã bị cáo mới ra đầu thú đến nay vẫn không khắc phục hậu quả.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo bị cáo Trần Thị Th là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình xã hội, gây hoang mang trong nhân dân. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, rèn luyện đối với bị cáo, đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm cho bị cáo một phần hình phạt lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đại diện Viện kiểm sát đề xuất mức án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) bị cáo Trần Thị Th chiếm đoạt của ông Nguyễn Hồng Th cần phải buộc bị cáo Trần Thị Th có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Hồng Th 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) theo quy định tại các Điều 127 và Điều 131 Bộ luật Dân sự 2015, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi 2017.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 02 đoạn ghi âm do ông Nguyễn Hồng Th giao nộp lưu trong đĩa CD trong bao bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước là chứng cứ của vụ án cần lưu hồ sơ vụ án theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Trần Thị Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Th phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt Trần Thị Th 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 06/02/2023).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ theo quy định tại các Điều 127 và Điều 131 Bộ luật Dân sự 2015, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi 2017. Buộc bị cáo Trần Thị Th có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Hồng Th số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Lưu hồ sơ vụ án 02 đoạn ghi âm do ông Nguyễn Hồng Th giao nộp lưu trong đĩa CD trong bao bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước.

5. Án phí: Căn cứ vào các Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Trần Thị Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- Chi Cục THA DSTX Bình Long;
- Phòng PV27 – CAT Bình Phước;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Đình Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Huy Hà

Nguyễn Minh Đức

Lê Đình Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Huy Hà

Vũ Thị Dung

Lê Đình Tùng

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- Chi Cục THA DSTX Bình Long;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Phòng PV27 – CAT Bình Phước;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Đình Tùng

Vợ chồng Trần Thị Th và ông Nguyễn Đức Th có một mảnh đất có diện tích 2063,7m² thửa đất số 261, tờ bản đồ số 14, tọa lạc tại khu phố BT, phường AL, thị xã BL đã được Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AO 114209 ngày 18/11/2009 cho hộ ông Nguyễn Đức Th (Viết tắt là Giấy CNQSDĐ). Ông Nguyễn Đức Th ký Hợp đồng ủy quyền số 3731, quyền số 02 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/08/2017 cho vợ là Trần Thị Th được quyền quản lý, sử dụng, thế chấp hoặc thế chấp đảm bảo cho bên thứ ba phần quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AO 114209 có công chứng của Văn phòng Công chứng Vũ Thị Lan với thời hạn 10 năm. Sau đó Thảo đã thế chấp thửa đất trên vay tiền nhiều lần tại Chi nhánh Agribank thị xã Bình Long - Tây Bình Phước và đến ngày 21/11/2019 số tiền Thảo đang vay tại Chi nhánh Agribank thị xã Bình Long - Tây Bình Phước là 450.000 đ (Bốn trăm năm mươi triệu đồng). Ngày 13/05/2020, Thảo hỏi vay của ông Phạm Thế Tr 1.500.000.000đ (Một tỷ năm sử dụng hình ảnh của anh Nguyễn Xuân Trường làm hình đại diện tài khoản Facebook của mình rồi giả làm anh Trường nhắn tin trao đổi công việc, hứa giúp đỡ công việc cho Huỳnh Tấn Tài rồi đề nghị tài chuyển vào tài khoản của Như 5.000.000đ (Năm triệu đồng) làm cho anh Tài tin đó là anh Trường thật, nên ngày 16/4/2021 đã chuyển vào tài khoản của Như do Như giả danh anh Trường cung cấp số tiền 5.000.000đ.

rồi ông Thắng viết hợp đồng đặt cọc đồng thời đưa cho Thảo 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng), Thảo ký bên bán ông Nguyễn Hồng Th ký mua tại tổ 06, khu phố Phú Trung, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long.

Trần Thị Th gọi điện gặp và đưa cho ông Nguyễn Hồng Th một bản photo Giấy CNQSDĐ số: AO 114209, thửa số 261, tờ bản đồ số 14 do Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long cấp ngày 18/11/2009 cho hộ ông Nguyễn Đức Th và Thảo nói dối với ông Nguyễn Hồng Th thửa đất của gia đình Thảo đang thế chấp tại Chi nhánh Aribank thị xã Bình Long đã đến kỳ đáo hạn và hỏi ông

Nguyễn Hồng Thắng cho Thảo vay 400.000.000 đồng để đáo hạn Ngân hàng xong sẽ trả tiền gốc và lãi cho ông Nguyễn Hồng Th nhưng ông Thắng không đồng ý nên bị cáo Thảo tiếp tục đề nghị bán (chuyển nhượng) thửa đất trên cho ông Nguyễn Hồng Th với giá 1.500.000.000đ (Một tỉ năm trăm triệu đồng), ông Thắng tưởng thật đồng ý mua (nhận chuyển nhượng) thửa đất. Bị cáo Thảo và ông Nguyễn Hồng Th thỏa thuận là ông Thắng đặt cọc cho bị cáo Thảo 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) để Thảo thanh toán nợ Ngân hàng và lấy lại Giấy CNQSDĐ để làm thủ tục chuyển nhượng cho ông Thắng để hoàn tất thủ tục sang nhượng. rồi ông Thắng viết hợp đồng đặt cọc đồng thời đưa cho Thảo 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng), Thảo ký bên bán ông Nguyễn Hồng Th ký mua tại tổ 06, khu phố Phú Trung, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long.

Đến ngày 17/03/2021, ông Nguyễn Hồng Th chờ không thấy bị cáo Thảo liên lạc để làm thủ tục sang nhượng thửa đất nên ông Thắng tìm đến nhà Thảo thì Thảo tiếp tục nói dối là chồng của Thảo không đồng ý sang nhượng đất nên ông Thắng đòi lại tiền đặt cọc nhưng Thảo nhiều lần hứa hẹn vẫn không trả tiền. Qua tìm hiểu ông Thắng phát hiện thửa đất trên đã được chuyển nhượng cho gia đình ông Phạm Thế Tr vào ngày 29/10/2020.

Ngày 01/06/2021 ông Thắng làm đơn tố cáo Trần Thị Th đến Công an phường An Lộc, thị xã Bình Long và giao nộp 02 đoạn ghi âm được lưu trong 01 đĩa CD có nội dung liên quan đến việc sang nhượng đất giữa ông Nguyễn Hồng Th và Trần Thị Th. Ngày 12/01/2022 vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Bình Long. Tại Cơ quan điều tra Trần Thị Th đã thừa nhận hành vi gian dối nhằm chiếm đoạt 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) của ông Nguyễn Hồng Th.

Cơ quan điều tra ban hành Quyết định số 30/QĐ-ĐTTH ngày 04/4/2022, trưng cầu Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định:

- Chữ ký, chữ viết, dấu vân tay của Trần Thị Th (ký hiệu A2) trên hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được lập ngày 15/03/2021, giữa Trần Thị Th với ông Nguyễn Hồng Th.

- Chữ ký, chữ viết và dấu vân tay của Trần Thị Th, ông Nguyễn Đức Th (ký hiệu A1) trên hợp đồng ủy quyền số công chứng: 4914, quyền số 02TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/05/2020 của Văn phòng công chứng Vũ Thị Lan giữa Thảo, Thắng với ông Phạm Thế Tr.

Tại bản kết luận giám định số 2031/1/KL-KTHS ngày 18/04/2022 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “- Dấu vân tay dưới mục “Bên A” ghi họ tên Trần Thị Th trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1) và dấu vân tay dưới mục “bên bán (A)” ghi họ tên Trần Thị Th trên mẫu cần giám định (ký hiệu A2) với dấu vân tay ngón trỏ phải ghi họ tên Trần Thị Th trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1, M3, M4) là dấu vân tay của cùng một người.

- Dấu vân tay dưới mục “Bên A” ghi họ tên Nguyễn Đức Th trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1) với dấu vân tay ngón trỏ phải ghi họ tên Nguyễn Đức Th trên các mẫu so sánh (ký hiệu M2, M3) là dấu vân tay của cùng một người”.

Tại bản kết luận giám định số 2031/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “1. Chữ ký đứng tên Trần Thị Th trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ ký mẫu so sánh đứng tên Trần Thị Th trên các tài liệu ký hiệu M1 đến M8 là do cùng một người ký ra.

2. Chữ viết họ tên “Trần Thị Th” trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ viết mẫu so sánh đứng tên Trần Thị Th trên các tài liệu ký hiệu từ M1 đến M3, M7, M8 là do cùng một người viết ra.

3. Chữ ký đứng tên Nguyễn Đức Th trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký mẫu so sánh đứng tên Nguyễn Đức Th trên các tài liệu ký hiệu M9 đến M13 là do cùng một người ký ra.

4. Chữ viết họ tên “Nguyễn Đức Th” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ viết mẫu so sánh đứng tên Nguyễn Đức Th trên các tài liệu ký hiệu M9 đến M13 là do cùng một người viết ra”.

Ngày 07/05/2023 Cơ quan điều tra đã cho Trần Thị Th nghe 02 đoạn ghi âm do ông Nguyễn Hồng Th giao nộp. Kết quả Trần Thị Th xác nhận nội dung trong 02 đoạn ghi âm trên là cuộc nói chuyện giữa Thảo và ông Nguyễn Hồng Th liên quan đến việc Thảo có nhận 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) của ông Nguyễn Hồng Th nên ông Thắng điện thoại đòi lại tiền.

Tại kết luận giám định số 523/KL - KTHS ngày 16/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: “Không tìm thấy dấu vết cắt, ghep, chỉnh sửa nội dung trong hai tập tin cần giám định”.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 02 đoạn ghi âm do ông Nguyễn Hồng Th giao nộp lưu trong đĩa CD trong bao bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước là tài liệu, chứng cứ chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: bị cáo Trần Thị Th có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Hồng Th 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) theo quy định tại các Điều 579, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi 2017

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tuấn

2. Bà Trần Kim Phượng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Ngọc Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:

Bà Phan Thị Mai Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: .../2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Hồ Quỳnh Như, sinh năm 1996, tại tỉnh Bình Phước. Đăng ký Hộ khẩu thường trú: Tổ 03, ấp 01, xã Minh Tâm, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha tên Hà Viết Tuấn, sinh năm 1964, mẹ tên Hồ Thị Thanh Hạnh, sinh năm 1968, Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1998. Ngày 16/4/2021 thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, ngày 25/4/2021 bị khởi tố, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho tới nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Anh Huỳnh Tấn Tài, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 02, ấp Phú Thành, xã Thanh Phú, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngô Hoài Tốt, sinh năm 1993

HKTT: Tổ 03, khu phố Xa Cam II, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

2. Anh Hà Hồ Gia Huy, sinh năm 1998

HKTT: Tổ 03, ấp 01, xã Minh Tâm, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

3. Anh Nguyễn Xuân Trường, sinh năm 1987

HKTT: Tổ 08, ấp Hưng Thịnh, xã Lộc Thịnh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Hữu Hoài Bảo, sinh năm 2002

HKTT: Tổ 01, khu phố Phú Hòa, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Hồ Quỳnh Như quen biết anh Bùi Ngọc Vụ đang công tác tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bình Long. Trong thời gian quen biết, Như biết anh Nguyễn Xuân Trường có tài khoản Facebook là “Nguyễn Trường” công tác tại Đội Cảnh sát hình sự Công an thị xã Bình Long. Do không có việc làm và cần có tiền tiêu xài cá nhân nên Như nảy sinh ý định giả mạo anh Trường để chiếm đoạt tài sản của người khác. Như dùng điện thoại di động OPPO A93 đăng nhập vào tài khoản Facebook “Chuột Con” của Như để truy cập vào tài khoản “Nguyễn Trường”, tải hình ảnh của anh Trường rồi sử dụng làm hình ảnh đại diện (Avatar) cho tài khoản “Chuột Con” mục đích làm cho người khác nhầm tưởng đây là tài khoản Facebook của anh Trường.

Ngày 15/4/2021, Như sử dụng Messenger của tài khoản “Chuột Con” (có Avatar là hình ảnh Nguyễn Xuân Trường) nhắn tin vào Messenger của tài khoản Facebook “Chưa Được Tốt” của anh Ngô Hoài Tốt hỏi xin 01 con gà đá, trong khi nhắn tin, Như trao đổi các câu chuyện liên quan đến công việc của anh Trường để tạo niềm tin cho anh Tốt. Anh Tốt thấy hình đại diện và đọc nội dung các tin nhắn, tin là anh Trường nhắn tin xin gà nên đem 01 con gà đá trọng lượng khoảng 01kg, lông màu vàng gửi tại quán nước của bà Trần Ngọc Huệ thuộc tổ 04, khu phố Phú Trung, phường An Lộc cho anh Trường. Tối cùng ngày Như đến gặp bà Huệ nói lấy gà dùm anh Trường rồi đem con gà về ăn thịt.

Khoảng 06 giờ sáng ngày 16/4/2021, Như sử dụng Messenger của Facebook “Chuột Con” giả mạo anh Trường nhắn tin vào Messenger của tài khoản Facebook

“Huỳnh Tấn Tài” của anh Huỳnh Tấn Tài xin 01 con gà đá, trong lúc nhắn tin Như trao đổi các câu chuyện liên quan đến công việc của anh Trường và hứa hẹn giúp anh Tài mở sòng bạc. Anh Tài nhìn thấy hình đại diện và đọc các tin nhắn, tin là anh Trường xin gà nên nhờ bạn là Nguyễn Hoàng Tuấn Bảo đem 01 con gà trống (loại gà đá), lông màu trắng - đen, nặng khoảng 1,3kg đến chỗ hẹn tại tổ 04, khu phố Hưng Thịnh, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long gặp Như và gửi gà cho anh Trường. Như đem con gà về nhà, đến ngày 17/4/2021 thấy con gà đã chết nên Như vứt bỏ ngoài bãi rác.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Như tiếp tục sử dụng Messenger của tài khoản “Chuột Con” nhắn tin cho anh Huỳnh Tấn Tài, trao đổi những câu chuyện liên quan đến việc giúp Tài mở sòng bạc rồi đề nghị Tài chuyển 5.000.000đ (năm triệu đồng) vào số tài khoản 5603205217961 ngân hàng Agribank nói là của vợ anh Trường. Anh Tài tin tưởng đây là số tài khoản của vợ anh Trường nên đã chuyển vào số tài khoản này 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Tiếp đến, trong khoảng thời gian từ ngày 16/4/2021 đến ngày 19/4/2021, Như tiếp tục thủ đoạn trên nhắn tin cho anh Ngô Hoài Tốt xin gà đá. Anh Tốt nghi ngờ có người giả mạo anh Nguyễn Xuân Trường nên đã gọi điện thoại hỏi anh Trường thì được anh Trường cho biết bản thân không nhắn tin và xin gà của anh Tốt đồng thời hướng dẫn anh Tốt cách phát hiện người có hành vi gian dối nêu trên. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/4/2021, anh Tốt hẹn đưa cho Như 01 con gà đá và đã gặp Như tại khu vực tổ 08, khu phố Phú Trung, phường An Lộc nên giữ Như lại, đồng thời thông báo cho anh Trường biết đến cùng nhau đưa Hà Hồ Quỳnh Như đến Công an phường An Lộc để làm rõ.

Tại kết quả xác minh do Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín chi nhánh Bình Phước - Phòng giao dịch Bình Long cung cấp: vào ngày 16/4/2021 số tài khoản 050064762963 của anh Huỳnh Tấn Tài đã chuyển đến số tài khoản 5603205217961 của Hà Hồ Quỳnh Như 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Tại kết quả xác minh do Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thị xã Bình Long, Tây Bình Phước cung cấp: số tài khoản 5603205217961 do Hà Hồ Quỳnh Như đứng tên chủ tài khoản, đã nhận được 5.000.000đ (Năm triệu đồng) từ số tài khoản 050064762963 của anh Huỳnh Tấn Tài chuyển đến.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐDGTS ngày 11/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Long kết luận: “01 con gà trống, loại gà đá, màu lông trắng trọng lượng 1,5kg bị chiếm đoạt vào ngày 19/4/2021 trị giá 90.000đ; 01 con gà trống, loại gà đá, màu lông vàng, trọng lượng 1,0kg bị chiếm đoạt vào ngày 15/4/2021 trị giá 90.000đ; 01 con gà trống, loại gà đá, màu lông trắng đen, trọng lượng 1,3kg bị chiếm đoạt vào ngày 16/4/2021 trị giá 90.000đ. Tổng cộng 270.000 đồng (Hai trăm bảy mươi ngàn đồng)”.

Bản cáo trạng số:41/CT-VKS ngày 23/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố Hà Hồ Quỳnh Như về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long giữ quyền công tố, giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm I, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Hồ Quỳnh Như từ

.....

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô Honda Wave Alpha, biển số 93C1-098.36 do anh Hà Hồ Gia Huy đứng tên đăng ký là tài sản của anh Huy cho Hà Hồ Quỳnh Như mượn đi lại. Như tự ý sử dụng xe mô tô đi chiếm đoạt tài sản, anh Huy không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Huy.

- Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho anh Ngô Hoài Tốt 01 con gà trống của anh Tốt giao nộp tại Công an phường An Lộc ngày 19/4/2021 để phục vụ điều tra.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A93 màu xanh nhạt bên trong có sim điện thoại 0374.978923 và 0367.689191, Hà Hồ Quỳnh Như sử dụng làm công cụ phạm tội.

+ Trả lại cho anh Huỳnh Tấn Tài 5.000.000đ (Năm triệu đồng) bị Như chiếm đoạt trong số tiền tạm giữ của Hà Hồ Huỳnh Như.

+ Trả lại cho Hà Hồ Huỳnh Như 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi ngày đồng) là tài sản cá nhân của Như bị tạm giữ để phục vụ điều tra.

+ Tiêu hủy 01 thẻ ATM mã số 9704050973558468 mang tên Hà Hồ Quỳnh Như là công cụ Như dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Về dân sự:

- Anh Huỳnh Tấn Tài yêu cầu được nhận đủ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) bị Như chiếm đoạt và không có yêu cầu khác.

- Anh Ngô Hoài Tốt không yêu cầu Như bồi thường 01 con gà bị chiếm đoạt vào ngày

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Như thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện: Hà Hồ Quỳnh Như đã dùng thủ đoạn gian dối bằng cách sử dụng hình ảnh của anh Nguyễn Xuân Trường làm hình đại diện tài khoản Facebook của Như, rồi giả làm anh Trường nhắn tin cho Huỳnh Tấn Tài đề nghị tài chuyển vào tài khoản của Như 5.000.000đ (Năm triệu đồng) làm anh Tài tin đó là anh Trường thật, nên ngày 16/4/2021 đã chuyển vào tài khoản của Như do Như giả danh anh Trường cung cấp số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Tại kết quả xác minh do Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thị xã Bình Long, Tây Bình Phước cung cấp: số tài khoản 5603205217961 do Hà Hồ Quỳnh Như đứng tên chủ tài khoản, đã nhận được 5.000.000đ (Năm triệu đồng) từ số tài khoản 050064762963 của anh Huỳnh Tấn Tài chuyển đến, đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 01 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hà Hồ Quỳnh Như đã nhận thức và hối hận về hành vi sai trái của mình, hứa sẽ không tái phạm nữa chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp, để chấp hành và sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình xã hội, gây hoang mang trong nhân dân. Chỉ vì không có việc làm, không có tiền tiêu xài bị cáo không làm chủ được hành vi của mình, đã nảy sinh lòng tham giả danh anh Trường – là Cán bộ công an để chiếm đoạt tài sản của bị hại Tài. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; mặt khác, bị cáo là có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, nên giảm cho một phần hình phạt lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đại diện Viện kiểm sát đề xuất mức án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A93 màu xanh nhạt bên trong có sim điện thoại 0374.978923 và 0367.689191, bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội.

+Trả lại cho anh Huỳnh Tấn Tài số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) bị bị cáo Như chiếm đoạt.

+Trả lại cho bị cáo Hà Hồ Huỳnh Như 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) là tài sản cá nhân của Như.

+ Tiêu hủy 01 thẻ ATM mã số 9704050973558468 mang tên Hà Hồ Quỳnh Như là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Các vật chứng khác có liên quan đã được Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long xử lý đúng quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Huỳnh Tấn Tài yêu cầu được nhận đủ 5.000.000đ (năm triệu đồng) bị Như chiếm đoạt và không có yêu cầu khác, xét yêu cầu của anh Tài là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh Ngô Hoài Tốt không yêu cầu bị cáo bồi thường 01 con gà bị chiếm đoạt vào ngày 15/4/2021, nên không đặt ra.

[6] Các vấn đề có liên quan:

Sau khi bị cáo Như chiếm đoạt được số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) của bị hại, đã chuyển vào tài khoản của chị Nguyễn Thị Loan 1.000.000đ (Một triệu đồng) để nhờ chị Loan rút tiền đưa cho Như, chị Loan không biết số tiền trên do bị cáo Như phạm tội mà có, nên không xử lý.

Bà Nguyễn Thị Huệ không biết việc như dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt con gà của anh Tốt, nên không xử lý.

Đối với hành vi gian dối chiếm đoạt 02 con gà của anh Ngô Hoài Tốt vào ngày 15 và 19/4/2021 và 01 con gà của anh Huỳnh Tấn Tài vào ngày 16/4/2021 với tổng giá trị định giá tài sản là 270.000đ (Hai trăm bảy mươi ngàn đồng), không đủ cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Long đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Như đúng quy định.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Hà Hồ Quỳnh Như phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Hà Hồ Quỳnh Như phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Hà Hồ Quỳnh Như.....

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A93 màu xanh nhạt bên trong có sim điện thoại 0374.978923 và 0367.689191

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ ATM mã số 9704050973558468 mang tên Hà Hồ Quỳnh Như.

- Trả lại cho anh Huỳnh Tấn Tài số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) bị chiếm đoạt.

- Trả lại cho bị cáo Hà Hồ Huỳnh Như 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) là tài sản cá nhân của Như.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0002694 ngày 30/7/2021 của Công an thị xã Bình Long và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Hà Hồ Quỳnh Như phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tuấn

Trần Kim Phụng

Lê Đình Tùng

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- Chi Cục THA DSTX Bình Long;
- Phòng PV27 – CAT Bình Phước;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Đình Tùng